

Mẫu số: 01a/TB-TMĐN

TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN THUẾ
BAN HÀNH THÔNG BÁO
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-.....

....., ngày tháng ... năm

THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Về tiền thuê đất theo hình thức nộp hàng năm

- ☐ Thông báo lần đầu ☐ Thông báo từ năm thứ hai trở đi
☐ Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ pháp luật về tiền thuê đất và các văn bản hướng dẫn thi hành;

<Trường hợp ban hành thông báo lần đầu, từ năm thứ hai trở đi: Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số ngày.... tháng....năm của ... (tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ về giải quyết thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)...; số liệu xác định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền thuê đất phải nộp (nếu có); hoặc hồ sơ khai thuế của người nộp thuế (trường hợp chưa có quyết định cho thuê, hợp đồng cho thuê đất) và văn bản cung cấp thông tin số.....ngày... tháng....năm của ... (tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ về giải quyết thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất).....>;

<Trường hợp ban hành thông báo điều chỉnh, bổ sung: Căn cứ hồ sơ và văn bản cung cấp thông tin số..... ngày.... tháng.....năm của ... (Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ về giải quyết thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)...: hoặc văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định số tiền thuê đất phải nộp đã thông báo cho người nộp thuế không phù hợp với quy định của pháp luật; cho phép gia hạn sử dụng đất trong trường hợp chậm đưa đất vào Sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư; hoặc hồ sơ khai bổ sung của người nộp thuế>.

...(Tên cơ quan thuế)... xác định và thông báo tiền thuê đất phải nộp năm ... như sau:

A. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Tên người nộp thuế:
2. Mã số thuế:
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại: Email:.....
5. Tên đại lý thuế (nếu có):
6. Mã số thuế:
7. Địa chỉ:

B. THÔNG TIN VỀ ĐẤT

1. Thửa đất số: Tờ bản đồ số:.....
2. Địa chỉ:
 - 2.1. Số nhà:Toà nhà:.....ngõ/hẻm:.....đường/phố:.....
Thôn/xóm/ấp:
 - 2.2. Phường/xã:
 - 2.3. Quận/huyện:
 - 2.4. Tỉnh/thành phố:
3. Vị trí theo Bảng giá đất:
 - 3.1. Đường/đoạn đường/khu vực:
 - 3.2. Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...):
4. Mục đích sử dụng đất:
5. Nguồn gốc đất (*Nhà nước cho thuê/chuyển từ giao sang thuê...*):
6. Thời hạn thuê đất (năm):
7. Diện tích đất thuê (m²):
- 7.1. Diện tích phải nộp tiền thuê:
- 7.2. Diện tích không phải nộp tiền thuê:

C. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

I. TIỀN THUÊ ĐẤT

1. Đơn giá thuê đất:

2. Tổng số tiền thuê đất phải nộp:đồng.

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các khoản giảm trừ khác (nếu có):
.....đồng

3.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn trả cho ngân sách nhà nước được trừ vào tiền thuê đất:đồng

3.2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất (nếu có):đồng

3.3. Các khoản giảm trừ khác: đồng

4. Giảm tiền thuê đất (nếu có):

4.1. Lý do giảm:(nêu điều khoản áp dụng)

4.2. Thời gian giảm

4.3. Số tiền giảm:đồng

5. Số tiền còn phải nộp ngân sách nhà nước $[(5)=(2)-(3)-(4.3)]$:đồng

(Viết bằng chữ:)

6. Thời hạn nộp tiền:

<Đối với thông báo lần đầu: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo này>.

<Đối với thông báo từ năm thứ hai trở đi:

- Kỳ thứ nhất nộp 50% chậm nhất là ngày 31 tháng 5;

- Kỳ thứ hai nộp đủ phần còn lại chậm nhất là ngày 31 tháng 10;

- Trường hợp người nộp thuế nộp một lần tiền thuê đất cho cả năm thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 31/5 trong năm>.

<Đối với Thông báo điều chỉnh, bổ sung theo hồ sơ khai điều chỉnh của NNT: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo này>.

<Đối với Thông báo điều chỉnh, bổ sung theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo, người thuê đất phải nộp 50% tiền thuê đất theo thông báo này;

- Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo, người thuê đất phải nộp 50% tiền thuê đất còn lại theo thông báo này>.

II. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước):

1. Tên người nộp thuế:
2. Mã số thuế:
3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: <Tên kho bạc nhà nước> tỉnh, thành phố mở tại ngân hàng: <Tên ngân hàng thương mại nơi kho bạc nhà nước mở tài khoản>.
4. Tên cơ quan quản lý thu:....., Mã cơ quan quản lý thu:.....
5. Tên Chương:, Mã Chương:
6. Nội dung kinh tế (Tiểu mục):

Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục):	Mã Tiểu mục
.....	
.....	

7. Tên địa bàn hành chính:, Mã địa bàn hành chính:
8. Mã định danh hồ sơ (nếu có):

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền thuê đất phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền thuê đất phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với ... (Tên cơ quan thuế).... theo số điện thoại: địa chỉ: để được hướng dẫn cụ thể.

< Trường hợp thông báo điều chỉnh, bổ sung mà thay thế cho Thông báo đã ban hành: Thông báo này thay thế Thông báo số.... ngày... tháng... năm của ... về việc.....>.

...,<Tên cơ quan thuế>... thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
BAN HÀNH THÔNG BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- <Người nộp thuế>;
- <Cơ quan tiếp nhận hồ sơ của NNT>;
- <Các bộ phận có liên quan>;
- Lưu: VT, bộ phận ban hành TB.

Ghi chú: Phần nội dung in nghiêng ghi trong dấu < > chỉ là trường hợp ví dụ, cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ cụ thể để điền thông tin tương ứng.